| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÓC SƠN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 159/2024/HS - ST
Ngy 22/8/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thanh Tùng**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Văn Xuyên
Nghề nghiệp: Hưu trí.
Bà Nguyễn Thị Hồng
Nghề nghiệp: Chuyên viên phòng y tế huyện Sóc Sơn.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà:*** Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngy 22 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2024/TLST-HS Ngy 02 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2024/QĐXXST-HS Ngy 07 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

**Trần Quang H,** sinh năm: 1989 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã Sơn Đ, huyện H, thành phố N; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Quang Q và bà Chí Thị P; có vợ là: Trung Thị Thu T và 02 con: con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ Ngy 26/5/2024 đến Ngy 31/5/2024; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

* Bị hại: Chị Lưu Thị Ng, sinh năm 1988. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn Hoàng D, xã Mai Đ, huyện S, thành phố H.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Quang Q, sinh năm 1963. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn G, xã Sơn Đ, huyện H, thành phố N.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Lưu Thị Ng và Trần Quang H có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2015. Ngy 25/5/2024, Hiếu đến nơi ở hiện tại của chị Ng tại xóm Thái Đường, thôn Tân Thái, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giúp chị Ng lắp ghế phun xăm phục vụ công việc Spa. Lắp xong đến khoảng 20 giờ cùng Ngy, chị Ng bảo Hiếu đi về. Do đang có mâu thuẫn tình cảm nên khoảng 22 giờ cùng Ngy, Hiếu điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, mang BKS 30Y9-9302 quay lại gặp chị Ng để nói chuyện nhưng chị Ng không mở cửa. Hiếu đứng chờ bên ngoài, khoảng 23 giờ 50 phút cùng Ngy Hiếu đi vòng ra phía sau nhà chị Ng, thấy cửa sau không khóa nên Hiếu mở cửa đi vào bên trong. Đến phòng phun xăm thì thấy chị Ng đang ngủ cùng mẹ, bên cạnh đầu chị Ng có để 02 chiếc điện thoại di động (01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Promax và 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi). Hiếu lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 13 promax, màu xanh của chị Ng rồi quay ra phòng khách ngồi để mở máy xem tin nhắn nhưng không mở được. Khoảng 00 giờ 45 phút Ngy 26/5/2024, Hiếu cầm theo điện thoại Iphone 13 promax của chị Ng đến nhà nghỉ Diệu Linh, địa chỉ tại thôn Dược Thượng, xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ngủ. Khoảng 09 giờ Ngy 26/5/2024, Hiếu mang chiếc điện thoại của chị Ng cất giấu tại khu vực nghĩa trang thôn Bắc Hạ, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Sau khi thức dậy, chị Ngà phát hiện bị mất điện thoại Iphone 13 Promax, nghi ngờ Hiếu lấy trộm vì cả 2 đang mâu thuẫn, mặt khác trước đây Hiếu từng ở nhà chị nên thông thuộc địa hình. Do vậy, chị Ngà gọi điện hỏi Hiếu có lấy điện thoại không nhưng Hiếu không thừa nhận nên chị làm đơn trình báo Cơ quan Công an. Cùng Ngy 26/5/2024, Hiếu đến Cơ quan công an đầu thú hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc quần bò dài màu xanh, 01 chiếc áo chống nắng màu xanh có mũ, 01 đôi dép (như biên bản tạm giữ).

*Tại Bản kết luận định giá tài sản số 132/KL-HĐ Ngy 30/5/2024 của Hội đồng ĐGTSTXTTHS - UBND huyện Sóc Sơn, kết luận:* 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 13 promax, 256 GB, màu xanh, mua cũ Ngy 13/3/2024 tại Táo có giá trị: 15.900.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 123/CT - VKS Ngy 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Trần Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Bị hại – Chị Lưu Thi Ng vắng mặt nhưng có trình bày: Khoảng 01 giờ 25 phút Ngy 26/5/2024, chị tỉnh dậy thì phát hiện không thấy 02 chiếc điện thoại đâu, chị tìm xung quanh thì thấy chiếc điện thoại Xiaomi đang ở phía dưới chân, chị tiếp tục tìm nhưng không thấy chiếc điện thoại di động Iphone 13 promax. Chị nghi ngờ Hiếu là người trộm cắp tài sản của chị nên đã gọi cho Hiếu nhưng Hiếu không thừa nhận nên

chị đã trình báo với cơ quan Công an. Quá trình điều tra xác định Hiếu là người trộm cắp tài sản của chị, chị đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản bị trộm cắp, nay chị không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Do Hiếu là người thân quen nên chị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hiếu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 Ngy 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Quang H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngy 26/5/2024, chị Nga đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần bò dài màu xanh, 01 chiếc áo chống nắng màu xanh có mũ, 01 đôi dép thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 00 giờ 45 phút Ngy 24/5/2024, tại xóm Thái Đường, thôn Tân Thái, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Trần Quang H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của chị Lưu Thị Ng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 15.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Quang H đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 của Điều 173 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản**

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng [...], thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Trần Quang H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thực được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt phù hợp.

[3]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, hành vi phạm tội do bột phát nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời thể hiện nguyên tắc xử lý khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc quần bò dài màu xanh, 01 chiếc áo chống nắng màu xanh có mũ, 01 đôi dép thu giữ của bị cáo hiện không còn giá trị sử dụng, bị cáo không đề nghị được lấy lại nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream, BKS 30Y9-9302, quá trình điều tra xác định xe máy trên là tài sản của ông Trần Quang Quý (bố đẻ Hiếu). Việc Hiếu tự ý lấy xe máy sử dụng đi trộm cắp tài sản thì ông Quý không biết nên Ngy 26/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn đã trả lại cho ông Quý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: **Trần Quang H** 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ Ngy tuyên án.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần bò dài màu xanh, 01 chiếc áo chống nắng màu xanh có mũ, 01 đôi dép thu giữ của Trần Quang H (Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng Ngy 31/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

2.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 Ngy 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 Ngy kể từ Ngy tuyên án.

Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 Ngy kể từ Ngy được tống đạt bản án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến mình.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thanh Tùng**